

Một năm đã trôi qua

Thời gian mãi trôi qua, không gian chưa bao giờ ngừng sự chuyển động và con người cũng phải già thêm, vì không thể cuồng lại định luật vô thường vốn tự có. Ngày xưa kia Đức Phật còn tại thế Ngài hay dạy cho các vị đệ tử rằng : *Phàm những gì có hình tướng thì tất cả đều bị chi phối bởi sự vô thường, mà đã vô thường thì nguyên nhân chính của nó là khổ, nhưng thật ra cái khổ nó cũng không có thật tướng, vì bản thể của mọi hiện tượng đều là không. Sở dĩ có, vì có ái và thủ chấp hữu, nên mới có những tướng sanh diệt. Khi nào không duyên vào bất cứ một hiện tượng hay hình thức nào bên ngoài, thì lúc ấy chúng ta sẽ chứng được thực tướng của Niết Bàn vô sanh vô diệt.*

Thế nhưng đối với tất cả chúng ta vẫn còn đang sống trong sự sanh diệt và sự đổi dãi của nhiên nguyên, nên chúng ta vẫn còn khổ đau, vui buồn chi phối. Ít ai vui được khi một người thân nhất trong đời của mình đã ra đi vĩnh viễn. Vì lẽ những kỷ niệm vui buồn trong cuộc sống, có thể là 5 năm, 10 năm hay nhiều hơn thế nữa, vẫn là những dấu ấn đáng lưu giữ nơi tâm. Ví như cha mẹ sinh ta ra, là một trong những ân trọng mà ta không thể nào quên được, đâu cho đó là một người con bất hiếu đến đâu đi chăng nữa thì ở một phút giây nào đó đứng trước sự mất mát vĩnh viễn kia của hai đấng sinh thành, thì đây sẽ là cơ hội để thức tỉnh lương tâm của người cùng tử ấy. A Xà Thế hay Vô Não là những bằng chứng cho ví dụ này.

Ôn Thầy Tổ hay ơn tế độ của những bậc Tôn Sư cũng không kém phần quan trọng. Tuy các Ngài không tạo ra hình hài vóc dáng của mình như cha mẹ của ta, nhưng các Ngài đã dạy cho ta ăn học, biết cách xử thế ở đường đời cũng như đường đạo, để từ đó chúng ta có cơ hội rõ biết được lối đi về của 2 nẻo tử sinh. Các Ngài

đã dạy cho ta sự hiểu biết, giúp cho ta rõ được việc thiện ác, chỉ cho ta con đường ngay lẽ phải v.v... chính đây là những chất liệu dưỡng sinh để chúng ta có đầy đủ nghị lực để vào đời. Vì đời này chính là một môi trường đấu tranh kiên cố. Nếu không có những bậc Tôn Sư như thế, chắc rằng chúng ta sẽ dễ bị ngoại cảnh chi phối.

Ngài đã mong cho Giáo Hội và Tăng Đoàn được vững mạnh qua việc tu học và Ngài cũng đã không quên giáo hóa Phật Tử tại gia qua những chuyến lữ hành hoằng pháp xuyên lục địa, bất kể ngày đêm năm tháng. Nơi nào cần Ngài đã đến, nơi nào cung thỉnh thì Ngài đi. Cứ thế và cứ thế bước chân của người Khất Sĩ đã

đạo chơi trong khắp chốn Ta Bà này. Ngài mong có được những khóa an cư kiết hạ nhân khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu mỗi năm trong 10 ngày tại mỗi nước khác nhau, việc ấy nay cũng đã được chư Tăng Ni tuân thủ hành trì từ năm rồi tại Phần Lan. Đây là cơ hội để chư Tôn Đức Tăng Già ngồi lại bên nhau để trì tụng bộ Kinh Đại Thừa Diệu Pháp Liên Hoa mỗi đêm một quyển, trong



Lễ Tiểu Tường Cố Hoà Thượng Bổn Sư tại Chùa Khánh Anh Bagneux ngày 27/07/2014.

Một nhân duyên không nhỏ đối với Tăng Ni và Phật Tử Việt Nam tại Âu Châu là đã được gần gũi, tiếp cận cũng như thọ lãnh sự giáo hóa của một bậc Thầy cao cả như thế. Đó là cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu kiêm Viện chủ chùa Khánh Anh tại Paris Pháp Quốc, Ngài đã đến với trần thế này vào năm 1940 và Ngài đã thị hiện xả bỏ báo thân tại Phần Lan, nhân khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 25 vào ngày 8 tháng 8 năm 2013, nhằm ngày mồng hai tháng bảy năm Quý Tỵ, thế thọ 75 tuổi đời và hơn 60 năm Tăng Lạp (Ngài xuất gia năm 1949, lúc Ngài 9 tuổi). Một sự ra đi chẳng ai ngờ, không một lời dặn bảo, chẳng có một sự trối trăn hay đau đớn trước khi thở hơi thở cuối cùng tại bệnh viện Turku Phần Lan. Đây là một hạnh phúc đối với Ngài. Vì những gì Ngài mong mỏi, Ngài đã thực hiện trọn vẹn trên chuyến lữ hành cô độc của một kiếp nhân sinh suốt trong một dặm đăng trình của 75 năm trong một cuộc lữ du như thế.

khi các Phật Tử tại gia vẫn học tập với chư vị khách Tăng đến giảng dạy từ khắp nơi trên thế giới. Rồi tung giới Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Bồ Tát giới tại gia v.v... đây là những hình ảnh hòa hợp của Tăng Đoàn giống như thời Đức Phật còn tại thế. Chắc hẳn Ngài đã vui, trước khi theo Phật về Tây tại Phần Lan vào năm trước ? Năm nay và những năm sau nữa cũng sẽ như vậy để Thầy đang ở một chốn xa xăm nào đó dõi mắt nhìn về cõi này sẽ mỉm cười tự tại khi những pháp lữ, đệ tử, học trò thân thương của mình vẫn thực hành theo những di chỉ của mình đã hoài bão.

Rồi an cư kiết đông đã được một lần tổ chức tại chùa Trí Thủ ở Thuỵ Sĩ, nơi ấy Thầy cũng đã hiện thân đến và nay mai đây những ngày kiết đông như vậy cũng sẽ được tổ chức tại chùa Linh Thủ ở Berlin hay Khánh Anh tại Paris cũng như những nước sẽ đứng ra đăng cai tổ chức. Chắc Thầy đã vui khi thị hiện qua hình ảnh của một con bướm trắng ngày nào đã nhởn nhơ bay lượn trên chánh điện

vào một sáng tụng Lăng Nghiêm nhân khóa Tu Học Phật Pháp kỳ thứ 26 tại Thụy Sĩ vừa rồi. Con bướm ấy đến nghe kinh, con bướm đậu trên những hoa sen đang khoe sắc, con bướm bay dạo khắp chánh điện, rồi con bướm lại bay xa như chẳng còn luyến tiếc một điều gì nữa, khi mà mọi hoài bão đã được vẹn toàn.

Trong Khóa Tu học năm nay tại Thụy Sĩ có đến 96 Tăng Ni và 841 nam nữ Phật Tử học viên đến từ 17 nước khắp bốn châu lục : Mỹ, Úc, Á và Âu Châu. Đây là con số chẳng ai ngờ. Vì biết rằng khi Thầy vắng bóng thì năng lực để thành tựu như lúc Thầy còn tại tiền, khó ai có thể nối kết nổi. Có lẽ do vì sự gia hộ của Thầy cũng như sự quan tâm của quý Phật Tử xa gần chịu ơn Thầy, không muốn cõi phụ Thầy trong việc hoằng pháp lợi sanh nên kỳ này có những cụ già trên 90 tuổi vẫn hiện diện. Điều ấy cũng là hình ảnh vi diệu để nhắc nhở cho con cháu của cụ bà phải luôn luôn tiếp nối pháp Phật, không để cho gián đoạn, mặc dầu Thầy đã không còn hiện hữu trên thế gian này nữa. Đặc biệt kỳ này có hơn 60 Phật tử phát tâm thọ Bồ Tát Giới tại gia. Chắc hẳn Thầy đã vui, khi có nhiều người mong cầu thực hành Bồ Tát hạnh như vậy.

Ngôi chùa Khánh Anh tại Evry xây dựng tuy còn dang dở, nhưng những pháp lữ cũng như những đệ tử xuất gia và tại gia của Thầy sẽ cố gắng xây dựng cho xong để kịp vào lê khánh thành từ ngày 13 đến ngày 16 tháng 8 năm 2015 sắp đến để kỷ niệm 20 năm xây dựng và cũng là ngày lê Đại Tường của Thầy. Ngày ấy chư Tăng Ni và Phật tử khắp nơi cầu hội về, nhưng sẽ không có Thầy hiện diện và ai ai cũng có ý mong chờ. Biết đâu lúc ấy sẽ có một con bướm trắng lại xuất hiện để lượn quanh khắp ngôi chùa Khánh Anh và các Pháp lữ của Thầy rồi Thầy cũng sẽ đi vào chỗ Vô Sanh Pháp Nhẫn. Vì Thầy vẫn mang một đại nguyện là làm sao cho Giáo Hội Âu Châu phải có một ngôi nhà chung và bây giờ Thầy đã toại nguyện rồi đó. Những thiếu sót trong việc tiếp tục xây dựng sẽ được bà con Phật tử xa gần cũng như chư Tôn Đức Tăng Ni của Giáo Hội kè vai ra để gánh vác. Thầy hãy đừng bận tâm cho những công việc như thế tại đây. Vì những gì có hình tượng, thực ra chỉ là những chuyện đối đãi nhị nguyên mà thôi.

Mỗi năm nhân Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu sẽ dành ra một buổi để tưởng niệm Thầy và chư vị Tổ Sư tiền bối hưu công. Vì chính Thầy đã

khai tâm cho không biết bao nhiêu người đã được quay về bến giác và mong rằng sự tưởng niệm ấy vẫn luôn được tiếp diễn như vậy để thăm tạ ân đức của Thầy đã dày công giáo hóa Tăng Ni cũng như tín đồ Phật Tử khi Thầy còn tại thế ở chốn trời Âu này. Hôm ngày 5 tháng 7 năm 2014 vừa qua, tại chánh điện của Khóa Tu Học kỳ thứ 26 đã có hàng ngàn người đã phủ phục trước di ảnh của Thầy để đánh lễ và tưởng niệm. Lời kinh trầm hùng được xướng lên của chư Tôn Đức Tăng Ni cử hành theo nghi lễ Phật Giáo Huế qua quyển **Pháp Sự Khoa Nghi do cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Huyền Quang, Đệ Tứ Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất** biên soạn. Ngài cũng là vị Thầy y chỉ của Thầy khi Thầy còn tu học tại **Phật Học viện Hải Đức Nha Trang** từ những năm 1956, 1957, rồi Thầy rời xa nhau từ khi Thầy sang **Nhật Bản** du học (1968). Hôm nay âm dương, Tịnh Độ hai nẻo đi về tuy bị cách trở bằng hình hài, nhưng tâm thức đã dường như được cảm thông qua những câu văn phụng thỉnh Giác Linh hôm ấy. Nhiều người đã bật lên tiếng khóc nghẹn ngào khi cảm niệm đến ân sư. Những giọt nước mắt lăn tròn trên gò má hay những cái ngâm nhìn đầy trĩu thương kính với Người, giờ đây chỉ có thể cảm nhận mà không thoát lên được một lời nào, nhất là những người đã một thời cùng với Thầy chung vai góp sức để lo cho chùa Khánh Anh và cho Giáo Hội. Khi Thầy còn sống, Thầy cũng đã được nghe không biết bao nhiêu là thị phi nhơn nghĩa và bày giờ ngược lại Thầy chỉ cảm nhận toàn là những chuyện hay, chuyện đẹp của thế nhân xưng tụng mình, chắc Thầy cũng sẽ buồn cười cho màn kịch của nhân thế phải không ? Vì tánh Thầy vốn giản dị nhưng rất sâu sắc, không bao giờ phê bình chỉ trích ai, dù cho người đó có mặt hay vắng mặt. Đây là một đặc tính cố hữu tuyệt vời của Thầy mà không thể ai cũng có thể học hỏi theo được. Nếu có chẳng, đó cũng chỉ là những sự chấp vá vụng về mà thôi.

Vùng đồi núi Schwarzsee nay rất đẹp, giống như trong tranh vẽ của Âu Châu. Nơi đây con người và thiên nhiên rất gần gũi. Trong 10 ngày qua, gần 1.000 chư Tăng Ni và học viên tham dự Khóa Tu Học tại đây như con trong một nhà, sống và tu học theo tinh thần lục hòa, nên ai cũng hoan hỷ và dấu cho có một chuyện gì đó trái ý nghịch lòng xảy ra thì moi người đã nghĩ đến Thầy nên lại bỏ qua cho nhau, không một sự trách móc nhỏ to hay giận hờn vô

có. Ấu đó cũng nhờ sự quan tâm và sức gia trì của Thầy mà có được.

Một ngày niệm Phật suốt từ sáng đến chiều trong Khóa Tu Học, đã làm rung động cả núi rừng vốn dĩ đã trầm mặc nơi đây kể từ một thuở xa xưa nào đó. Thế mà hôm nay đã đánh thức muôn loài cùng hướng về néo thiền qua câu Phật hiệu : **Nam Mô A Di Đà Phật**. Để rồi mọi loài và mọi người cùng an bình hạnh phúc khi có cả hàng ngàn trái tim, tâm thức của những người con Phật đang trì tụng một cách miên mật như thế. Khi câu Phật hiệu này vang lên khiến cho núi rừng cũng phải thức giấc, Thiền Sư cũng phải ngoái nhìn lại những công án của mình đã hạ thủ công phu được đến đâu rồi. Ôi ! Cao quý thay ! Thầy đã đi hơn một năm rồi, nhưng tâm Thầy và hình bóng của Thầy vẫn còn ở lại với chúng tại đây suốt trong một thời gian dài như vậy. Cũng không phải chỉ khi nào có khóa Tu Học Phật Pháp mới tưởng niệm và nhớ nghĩ về Thầy, mà lúc nào cũng như lúc nào các Pháp hữu của Thầy cũng cảm niệm được những sự cưu mang của Thầy, nên phải cố gắng thực hiện để khỏi phụ công của Thầy đã lao công nhọc sức trong suốt thời gian 75 năm khi Thầy có mặt trên trần thế này vậy.

Các đệ tử xuất gia và tại gia của Thầy cũng rất hoan hỷ, vì thấy rằng họ không bị lẻ loi khi Tôn Sư của mình vừa vắng bóng. Lý do rất đơn giản là : Khi sống Thầy đã vì mọi người thì khi Thầy ra đi mọi người sẽ vì Thầy để đèn ơ đáp nghĩa, để khỏi phải cô phụ tấm lòng của Thầy đã vì mọi người như từ trước đến nay. Rồi đây những bài tưởng niệm Thầy sẽ được đăng trong kỷ yếu sắp xuất bản nhân tuần Đại Tường của Thầy vào năm 2015 này. Tất cả đều chỉ còn là những hoài niệm, những tiếc thương một thời của dĩ vãng. Đó chính là những ân đức mà không phải ai cũng có được như Thầy, khi Thầy còn hiện hữu nơi đây hay khi Thầy đã theo Phật về Tây.

Kỳ họp Giáo Hội năm nay hai lần vẫn đẹp đẽ, vì lẽ ai trong chư Tôn Đức cũng mong mỏi rằng mọi Phật sự chuẩn bị cho sang năm 2015 phải được hoàn thiện tốt đẹp, nên mọi người đã chú tâm vào mục đích đã đề ra để giải quyết và cuối cùng đã xuôi buồm thuận gió, không như năm rồi tại Phần Lan, khiến cho Thầy phải ngồi đến 1 giờ khuya của ngày hôm sau để nghe những báo cáo của các địa phương và phải tìm phương pháp giải quyết thích hợp. Chắc rằng Thầy cũng đã phải đau đầu không ít cho

cuộc họp lịch sử đó. Từ nay trở đi Thầy sẽ không còn phải chủ trì những phiên họp gay go như thế nữa. Năm nay đã chẳng phải lặp lại những gì mà đã phải nghe như năm rồi. Như vậy, công việc tự nó đã được giải quyết một cách ổn thỏa. Đây chẳng phải là cách giải quyết của Thầy sao?

Mỗi năm như vậy đều có lễ tác bạch cúng dường trai Tăng và trai phật của các phái đoàn của các nước tại Âu Châu, nhiều khi cũng có những gia đình hữu sự muốn hồi hướng phước báu cho người còn hay kẻ mất trong gia đình, nên nhân cơ hội này cũng đã phát tâm đồng mảnh làm việc phước và cứ từng bài tác bạch như thế, hầu như không có bài nào là chẳng nhắc nhở đến công giáo dường cũng như hình ảnh của Sư Ông. Hầu như đâu đó trong khắp không gian của vùng núi đồi nội ngoại giới trường khi tác pháp an cư trong 10 ngày này đều có sự hiện hữu của ân sư. Khiến cho ai đó khi nghe đến những tâm cảm này cũng hết sức ngâm ngùi. Đã đành là vậy, nhưng nhiều người cũng phải gạt lệ để đọc tiếp tục những bài tác bạch cúng dường thật là ý nghĩa. Lớp học của các em Oanh Vũ cũng không bao giờ thiếu vắng bóng dáng của Thầy. Vì chữ "**Đại Học Oanh Vũ**" vốn do Thầy sáng tác ra, ngày nay hình như đã trở thành một thương hiệu nổi tiếng, khiến cho ai đó khi nhắc đến những mầm non trong Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Âu Châu, đều phải hiểu ngay rằng : **Đó chính là một sự gợi nhớ đến Sư Ông Minh Tâm mà các em vẫn thường hay gọi thân thương như thế.**

Rồi một bao gạo cúng dường để trợ duyên cho khóa Tu Học Phật Pháp vẫn hần sâu vào tâm cảm của mọi người mỗi khi khóa giáo lý gần kề. Nếu ai không đi được thì gửi về chùa Khánh Anh hay qua bạn bè mang đến đóng góp trực tiếp cho Ban Tổ Chức địa phương, nhờ vậy mà năm nào cũng như năm nào, sau khi tổ chức xong, không dư thi thời chư không bao giờ thiếu cả. Đây là thành tựu do sáng kiến của Thầy vậy. Nếu không có Thầy nghĩ ra việc này thì tại Âu Châu này cũng phải tìm cách gây quỹ như những châu khác vậy.

Rồi nào là : **Cúng dường định kỳ hàng tháng, cúng dường bất định kỳ, cho mượn hội thiện không lời, hâu sống, hâu chết, ngân hàng Cấp Cứ Đặc v.v...** tất cả đều do Thầy tạo ra và từ đó ở hải ngoại này các chùa khắp nơi đã bắt chước thực hiện theo. Công đức ấy thật là không nhỏ. Chắc sau này riêng ở tại hải ngoại gồm 5 châu lục phải tôn phong Thầy là vị Tổ



Hình lưu niệm lễ Tiểu tòng Cố Hoà Thượng Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thông Nhất Âu Châu trong Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỷ 26 tại Thụy Sĩ.

khai sáng ra môn phái đặc biệt này. Môn phái này không có dòng kệ truyền thừa, nhưng nghĩ rằng môn phái này sẽ không bị thất truyền và sẽ được tiếp tục mãi mãi về sau này khi người Phật tử Việt chúng ta vẫn còn thực hiện chế độ tùy hỷ cúng dường như xưa nay. Như thế ấy, lần này chỉ riêng tiền thuê chỗ để ở trong 10 ngày cho các học viên cũng đã lên đến **65.000FS**, tương đương với **65.000\$**, ai mới nghe qua ban đầu cũng phát ấn. Vì nghĩ rằng làm sao đủ số học viên tham dự đóng tiền học phí cho đủ để trang trải những chi phí khác như : ăn uống, tràn thiết, di chuyển, cúng dường chư Tôn Đức giảng sư v.v... thế mà cuối cùng con số học viên tham dự ngắn và dài hạn đã lên đến 937 người và số thu cho mọi sự cúng dường cũng như đóng học phí đã lên đến trên dưới **200.000Fs**. Trong đó việc cúng dường **1 bao gạo 30 Euro** cũng đã chiếm hết một phần tư rồi. Kỳ này số tiền thặng dư cũng không dưới **20.000Fs**. Đây chính là công đức và thành quả mà Thầy đã để lại vậy. Thế hệ sau này nếu muốn được truyền thừa pháp môn này thì chỉ cần tu, học và thực hành như Thầy đã thực hiện thì chắc chắn sẽ thành công. Thầy không cho ai đó một hay nhiều cái bánh, dầu cho đó là đệ tử xuất gia hay tại gia, mà Thầy đã sáng tạo ra không biết bao nhiêu phương pháp làm bánh để trao đến cho mọi người. Với những mẫu khuôn bánh được tạo ra những chiếc bánh như vậy thì tùy theo sở thích và khẩu vị của mỗi người mà tạo thành những chiếc bánh xinh xắn để mọi người tự đi cầu chứng thương hiệu, rồi cứ thế sản

xuất ra nhiều chiếc bánh khác nữa, mà chiếc bánh đầu tiên ấy Thầy đã chẳng lấy bản quyền. **Có lẽ đây là thành quả của bao nhiêu năm mà Thầy đã tu học tại Nhật Bản từ năm 1968 đến 1973, và Thầy đã xay nhuyễn lại để mang về cho Phật Giáo Việt Nam cả trong lẩn ngoài nước một sức sống, một cái nhìn thật là vĩ diệu như thế chăng ?**

Ngoài kia trời vẫn mưa và vẫn nắng. Đó là chuyện của đất trời vạn vật xưa nay. Trong khi đó tại chánh điện hay ở trong những gian phòng học tập Phật pháp, chư Tăng Ni vẫn tiếp tục trao truyền những diệu lý mầu nhiệm ấy cho bao người con Phật, nhằm thăng tiến một niềm tin, mà căn bản vẫn là sự giải thoát của kiếp luân hồi sanh tử này.

HT. Thích Nhu Diển

THỌ BÁT QUAN TRAI

(20g ngày thứ sáu thợ giới, 19g ngày thứ bảy xả giới)

- Mỗi tháng 1 lần **HUÂN TU TỊNH ĐỘ**
(tụng kinh Thủy Sám...niệm Phật hoặc tụng trọn bộ kinh Pháp Hoa từ 9h sáng thứ bảy đến 18h chiều)

Chương Trình

Thọ Bát Quan Trai

và Huân Tu Tịnh Độ

tại **Chùa Khánh Anh**

Thứ sáu : 24/10/14 Thọ Bát

Thứ bảy : 08/11/14 Huân Tu

Thứ sáu : 21/11/14 Thọ Bát

Thứ bảy : 06/12/14 Huân Tu

Thứ sáu : 19/12/14 Thọ Bát

Thứ bảy : 03/01/15 Huân Tu

Thứ sáu : 16/01/15 Thọ Bát

Thứ bảy : 31/01/15 Huân Tu

Tùy theo Phật sự, chương trình có thể thay đổi, xin liên lạc về chùa trước để xác định lại ngày Huân tu hoặc Thọ bát.

Một Bậc Tôn Túc tại Hải Ngoại

Mùa Phật Đản năm 1994, năm ấy tôi vừa đến Na Uy từ trại tị nạn gần được hai năm. Thì chùa Khuông Việt ở Vương Quốc Na Uy, cử hành lễ **Đạt Viên Đá Đầu Tiên Xây Dựng Ngôi Phạm Vũ**. Tôi được hầu chư vị Tôn Túc, đó là Hòa Thượng Thích Hộ Giác đến từ Hoa Kỳ, Thượng Tọa Thích Minh Tâm đến từ Pháp quốc thủ đô Paris và Thượng Tọa Thích Tánh Thiết đến từ thành phố Lyon nước Pháp. Sau bao năm dài, tôi được tiếp kiến và hầu chuyện với Hòa Thượng Thích Hộ Giác, mà lúc Ngài còn ở quê hương, tôi có được cái diêm phúc làm thi giả cho Ngài, khi Ngài quang lâm đến **Phật Học Viện Giác Sanh** thuyết pháp vào những dịp **Đại Lễ Phật Đản** (lúc ấy tôi chỉ là một chú sa di nhỏ tuổi còn để chỏm). Cho nên khi gặp lại Ngài trên xứ người, thì bao nhiêu hình ảnh tình cảm thân thương từ nơi chư bậc Tôn Túc đến quý huynh đệ ở quê hương dâng trào trong lòng. Khi đánh lě Ngài bằng những dòng nước mắt tuôn rơi... Tôi không hiểu sao, nhưng khi thấy những bậc Tôn Túc Cao Tăng, là lòng tôi chấn động và cảm kích quý Ngài vô cùng. Có lẽ, vì sự hy sinh cao cả của quý Ngài chăng ?...

Sau đó, tôi được tiếp đón **Thượng Tọa Thích Minh Tâm**, hình ảnh đầu tiên, khi gặp Ngài, tôi liên tưởng đến Ôn Tâm Hướng viện chủ chùa Vạn Phước ở đường Sư Tuệ Tỉnh, quận 11 Sài Gòn, đối diện trường đua Phú Thọ hồi xưa (tôi có ở đó một năm để học nghỉ lě). Tôi đánh lě Ngài xong và hầu Ngài bằng cách là đi vòng vòng khuôn viên chùa Khuông Việt, Ngài hỏi thăm vài ba điều và nói nhiều chuyện khác nhau... Lúc ấy, tôi có hỏi rằng : "Bach Sư Ông, có biết Ôn Vạn Phước ở Sài Gòn Việt Nam không?"

Sư Ông trả lời là biết... Tôi nói tiếp :

"Con nhìn thấy Sư ông sao giống Ôn Vạn Phước của con quá!"

Sư Ông nói :

"à ! Tôi cũng nghe nhiều người nói như vậy."

Tôi không hiểu rõ tâm tôi như thế nào ? Nhưng từ khi nhìn thấy Sư Ông Minh Tâm lần đầu tiên, lòng tôi rất cảm kích hình ảnh của Ngài. Có lẽ, do một phần vì Sư Ông có nét giống Ôn Vạn Phước, mà tôi được gần gũi thân cận hầu hạ cõm nước cho Ôn (một bậc Tôn Túc đức độ hiền hòa thời

bấy giờ tại Sài Gòn nói riêng và Việt Nam nói chung). Cũng từ đó dần dần tôi được gần gũi Ngài qua những khóa tu học và đại lễ trên xứ Âu Châu... Mỗi lần gặp, là mỗi lần được nghe những câu chuyện hài hước châm biếm, nhẹ nhẹ đó đây, mà Sư Ông lượm lặt từ những nơi có dấu chân của Sư Ông in lên đó... Đời sống Sư Ông thật giản dị, không màu mè, không kiêu cách, không khách sáo... Có thể nói là không thích gì hết, mà cũng không chê gì hết... Sư Ông cứ nhập gia tùy tục, đáo xứ tùy nhơn... Sư Ông rất mắc cở, khi phải đắp những bộ **Đại Y** và đội **Mão Hiệp Chưởng** để chứng minh các Đại Lễ... Nhưng dù mắc cở hay không thích, rồi Sư Ông cũng tùy thuận tất cả... Tôi nhớ có một lần Sư Ông qua Na Uy dự lễ **Chu Niên hai mươi năm thành lập Chi Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Trondheim**, chùa **Đôn Hậu** (một thành phố ở miền Trung, thuộc cố đô của Na Uy), buổi sáng có thời thuyết pháp của Sư Ông, tôi dâng cúng bộ y hậu gấm thêu rồng, rồi tôi bạch Sư Ông khoác cái hậu này để Sư Ông thuyết pháp... Sư Ông một mực từ chối... nhưng tôi thưa bạch Sư Ông khoác hậu này cho con được phước... cuối cùng Ngài cũng khoác lên, trong dáng vẻ ngại ngùng, sờn sượng, bẽn lẽn khi từ phòng đi ra, quý Phật tử nam nữ thanh thiếu niên, vừa thấy Sư Ông đi ra, chúng đồng một lúc hùa lên "Wow Sư Ông hôm nay đẹp quá ! Giống Hoàng Thượng quá !..." Sư Ông cười rồi chỉ qua tôi, Thầy An Chí ép Thầy mặc đó...

Sư Ông chúng ta là vậy đó ! Cũng là Hòa Thượng, là bậc lãnh đạo cao cấp của Âu Châu nói riêng, ở hải ngoại nói chung. Sư ông đều có một vị trí khả kính, khả tín trong lòng Tăng Ni Phật tử hải ngoại. Nhưng Sư Ông rất bình dân và hòa đồng với mọi tầng lớp. Nói theo cách nói thiền môn Việt Nam, Sư Ông không ra vẻ kiểu Ôn, theo kiểu quý Thầy nào còn trẻ, mà ra dáng vóc kiểu quý Ôn cao niên của miền Kinh Đô xứ Huế...

Kính lạy Giác Linh Sư Ông !

Con An Chí giờ này đang lơ lửng giữa hư không, trên chuyến phi cơ từ phi trường Orly - Pháp trở về Thủ Đô Oslo nước Na Uy. Sau khi dự Đại Lễ Chung Thất của Sư Ông, vừa chấm dứt vào trưa chủ nhật hôm qua.

Con ngồi cạnh cửa sổ trên phi cơ, nhìn bầu trời thủ đô Pháp, khi hoàng

hôn của mùa thu, buông phủ trên bầu trời Paris, với những tia nắng vàng cuối cùng của mùa hè vừa chấm dứt. Lòng con bỗng len lén trỗi lên nỗi buồn man mác, từ tận tâm thức sâu xa và kế tiếp là nhè nhẹ giục thót những nỗi đau quặn lòng, ruột con như thắt lại, hai khoé mắt bỗng xót cay và những giọt nước mặn cứ tuần tự tiếp nối rơi rơi trên má và chảy dài xuống tận cổ, tận cằm...

Kính lạy Sư Ông ! Tất cả Tăng Ni Phật tử khắp 5 châu đều bàng hoàng, khi nghe tin Sư Ông đã trút bỏ gánh nặng trần gian một cách đột ngột... cái điều mà tất cả không ai nghĩ đến, dẫu biết rằng sanh tử vô thường là chuyện mà người con Phật nào cũng thừa biết... Nhưng đối với sự ra đi của Sư Ông, con thấy sao sao trong cõi lòng, dường như không thể chấp nhận được trong con... **Vì lẽ, Sư Ông còn quá nhiều Phật sự để làm... Sư Ông còn nhiều nguyện vọng đối với Phật Pháp và Dân Tộc. Đặc biệt nhứt là Phật Pháp tại Hải Ngoại. Sư Ông mong muốn có một Tăng Đoàn VN đúng nghĩa ở hải ngoại. Tăng Ni khắp năm châu đều quy về một mối, hướng tâm tu học và hoằng dương pháp Phật đến với thế gian này, một cách rộng rãi, không còn thu hẹp trong giới hàng con Phật xuất gia và tại gia...** Cũng chính vì vậy, mà một số người tâm hồn ích kỷ hẹp hòi, mang đầy ba độc tham sân si, sợ uy danh Sư Ông ngày càng hào quang sáng chói, che lấp tất cả những bóng tối vô minh. Nên quân ma vô minh, tìm cách đánh phá, bằng cách khoác lên người Sư Ông bằng một tấm vải thành kiến và lợi dụng tinh thần cộng đồng tị nạn Việt Nam tại hải ngoại, để chà đạp bao công sức, mà Sư Ông đã bỏ quê hương, từ thuở còn là một thanh niên Tăng, du học xứ người, rồi theo ván nước ngã nghiêng, **Sư Ông lưu lạc hải ngoại suốt cả cuộc đời, với chí nguyện bảo vệ Đạo Pháp và Dân Tộc. Những thập niên bảy mươi, tám mươi, chín mươi, Sư Ông chu du đó đây, từ Âu sang Mỹ, lăn lộn đến những trại tị nạn Á châu, để thăm viếng, uỷ lao, an ủi, đồng bào tị nạn của mình. Rồi những ngày tháng cầm mưa dài nắng, ngồi trước những cơ quan chức năng có thẩm quyền giúp đỡ những yêu cầu, những đòi hỏi cho đất nước Việt Nam có Nhân Quyền, có sự tự do cho Tôn Giáo... Lòng người sao nham hiểm quá hả bache Sư Ông ? Họ dùng những thủ đoạn để đánh phá một uy Tăng tài ba lãnh đạo tuyệt vời như Sư Ông. Nhưng ý chí Sư Ông thật kiên cường bất khuất, không gục ngã trước đội quân ma vô minh ấy. Ngược lại Sư Ông càng hùng**

dũng khoác giáp nhẫn nhục, tiến lên dưới những làn nhọn tẩm đầy độc sán hận. Và Sư Ông cuối cùng đã thống hợp được một Tăng Đoàn của bốn Châu hải ngoại. Tăng Ni Phật tử bốn châu đang hướng vong về Sư Ông. Đất hết niềm tin vào Sư Ông, có thể chuyển hóa tam độc tà kiến của nhân thế thành Tam vô Lậu học chánh chon.

Chứng minh cho điều trên, là nguyện vọng Sư Ông xây dựng một đạo tràng có tầm vóc ở hải ngoại, cho bốn chúng con Phật Âu Châu, đồng quy về tu học, vào những khóa An cư Kiết hạ, Kiết đông và Khóa tu học Phật Pháp Âu Châu vào mỗi hè... Những năm về sau này, mỗi khi Sư Ông quang lâm chứng minh Đại Lễ nơi đâu, cũng đều thiết tha kêu gọi Tăng Ni Phật tử một lòng tu học, và cầu nguyện cho thế giới hòa bình, cho quê hương Việt Nam sớm có nhân quyền và tự do tôn giáo... Tất cả những nguyện vọng ấy, đã và đang đi đến sự thành tựu, nhưng ý nguyện chưa mãn, thì Sư Ông đã với cất bước vân du về cõi Phật. Có lẽ, chính vì vậy, mà không ai trong hàng Tăng Ni Phật tử Âu Châu nói riêng, nói chung các Châu hải ngoại sẽ nghĩ rằng Sư Ông về với Phật sớm như vậy !!!...

Con thuyền vận mệnh Phật Pháp Việt Nam bốn châu hải ngoại nói chung và Âu châu nói riêng, đang lướt sóng giữa đại dương biển cả vô minh ngút sóng ngập trời. Sư Ông lại là một trong những thuyền trưởng can đảm tài ba đam lược, hy sinh tất cả bản thân, để cứu vận mệnh con thuyền đang rơi vào bát cứ hoàn cảnh khốn khổ đau náo.... mà Ngạn ngữ Tây Phương có câu "**Bình thường ai cũng là thuỷ thủ, nhưng những lúc gió to sóng lớn, mới biết ai là thuỷ thủ tài ba can đảm...**" Thì Sư Ông là một trong những nhân vật ấy của ngạn ngữ Tây Phương đã định. Sư Ông đã không từ bì lao nhọc, sức yếu, bệnh tật, và hình như Sư Ông cũng không muốn biết mình có bệnh tật và sức yếu nữa thì phải. Sư Ông đã cố lờ đi, để dấn thân trong vai trò Sứ Giả Như Lai, không từ nan bất kỳ một việc gì, khi chúng sanh cần đến. Con thấy có những công việc, mà đúng ra Sư Ông không cần phải nhọc công. Ấy vậy mà Sư Ông thật từ bi quá ! Sư Ông không chối từ việc nhỏ việc lớn, quan trọng hay không quan trọng... Thí dụ như theo con biết ở quê nhà, có những đám kỳ siêu ma chay thông thường, thì những bậc Thượng Tọa, Hòa Thượng chức sắc cao cấp trong Giáo Hội, không có thời gian để đi ! Thế nhưng mà ở hải ngoại này, một bậc lãnh đạo cao cấp với tầm vóc

bốn châu hải ngoại như Sư Ông. Vậy mà khi ai cầu thỉnh, Sư Ông cũng không khuất từ. Quả là Quán Âm chỉ từ tâm, Phổ Hiền chỉ nguyện hải... Sư Ông ở cõi này, chuyển đến phương khác, nhằm lợi lạc quần sanh, gieo hạt giống Phật trong mảnh đất tâm thức của chúng sanh...

Có lầm lúc con thầm nghĩ sao Sư Ông thích làm việc quá vây ? Sao Sư Ông không nghĩ ngoi cho khoẻ, vì con bệnh ngắt nghèo vốn có của Sư Ông ? Con nghĩ Sư Ông tham công tiếc việc !... Kính lạy Sư Ông trăm ngàn vạn lạy, con xin sám hối với Sư Ông. Kính Sư Ông trên cao chín phẩm liên dài, từ bi tha thứ cho con những ý niệm thiển cận trẻ con... Nhưng con nghĩ không sai ! Nếu Sư Ông chịu tịnh dưỡng, nghĩ ngoi bớt, thì hôm nay, con đâu mất Sư Ông ? Tăng Ni Phật tử hải ngoại bốn châu đâu chịu cảnh tang thương. Hàng con Phật Âu Châu đâu chịu cảnh lạc loài bơ vơ cõi cút... Sư Ông đi rồi, con thật thấy trống trải làm sao ! Còn Sư Ông như con trẻ còn cha mẹ ấm êm, không hãi sợ trước gió to sóng lớn của cuộc đời ! Còn Sư Ông nhiều nơi con trẻ Âu Châu nương tựa, trên con đường hoằng dương Phật Pháp. Sư Ông đi rồi, điểm tựa vốn lung lay !

Kính lạy Giác Linh Sư Ông !

Lúc tại thế, Sư Ông giải quyết công việc cũng rất quả quyết, khi Sư Ông từ bỏ cõi đời ô trước này, cũng rất quả quyết, không một chút do dự, không một lời trăn trối... không một niệm luyến tiếc ! Lúc sống Sư Ông cũng rất mực từ bi quảng đại, không bao giờ Sư Ông có một sự thị phi nhân ngã. Tất cả

Sư Ông đều ôm áp vào lòng. Đặc biệt nhất là những thành viên cận sư với Sư Ông. Sư Ông đã đứng lên trên cái nhìn nhí nguyễn, để dung chứa tất cả mọi đúng sai thiện ác của con người. Sư Ông chỉ mong sao mọi người đều hữu duyên với Phật Pháp, và mong sao tất cả đều có công đức với Phật Pháp, với sự nghiệp giác ngộ ! Còn tâm chúng sanh vốn là ô nhiễm, Sư Ông không chấp trước ! Vì Sư Ông thấy rõ sự ô nhiễm ấy, chỉ là hiện tượng không thật của tâm thức biến hiện theo dòng nhân duyên sinh diệt ! Có lẽ vì vậy, Sư Ông đã trở thành bậc Tôn Túc lãnh đạo, mà tất cả Tăng Ni Phật tử, đều quý ngưỡng kính mộ !

Kính lạy Giác Linh Sư Ông !

Giờ đây, nơi an dưỡng, Sư Ông được hội ngộ cùng chư Thượng Thiện nhơn. Chứng Tam thân Tứ trí, Ngũ nhẫn Lục thông, cùng vô lượng bá thiền, Đà La Ni môn. Nhất thiết công đức, giai tất thành tựu.

Sư Ông thương chúng con mà thêm một lần, không từ chối cõi an dưỡng, nhưng vẫn hiện hữu Ta Bà, để phân thân vô số, biến cùng khắp cõi, dùng thần lực tự tại, không thể nghĩ lường, và vô số phương tiện, để độ thoát chúng sanh, xa rời ô nhiễm, trở về với tinh tâm, khiến cho tất cả pháp giới chúng sanh, đồng viên chủng trí.

Đệ tử con nhất tâm đánh lễ Phụng vi tự Lâm Tế Chánh Tông, Liễu Quán pháp phái đời thứ 44, khai sơn viện chủ Khánh Anh tự tại Paris Pháp quốc, húy thượng Nguyên hạ Cảnh, tự Viên Dung, hiệu Minh Tâm trưởng lão Hòa Thượng Giác Linh Tôn Sư.

Đệ tử An Chí kính bái



Ngày Niệm Phật tại Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 26 tại thành phố Fribourg - Thụy Sĩ

Giáo Hội mồ côi

Không phải vì hiện tượng "*Một vị sao đã tắt trên trời Âu*" mà Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ 26 phải.. đóng cửa ! Không, các Phật tử Âu Châu chúng tôi nhất quyết không phụ lòng mong đợi của **Cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Minh Tâm** tức Sư Ông Khánh Anh thân thương của chúng tôi, đã cùng nhau kéo đến xứ thần tiên **Thụy Sĩ** có núi cao, hồ đẹp tại Fribourg để tu học từ ngày 30 tháng 6 đến 10 tháng 7 năm 2014. Sau hơn một phần tư thế kỷ tu học với hình ảnh của Sư Ông, cả Giáo Hội Âu Châu cũng cùng chung một tâm trạng hụt hẫng như những trẻ thơ bị mất đi người cha già dấu yêu. Nhưng "*Giáo Hội mồ côi*" của chúng tôi đã làm thật tốt, thật hay để Sư Ông ở nơi nào đó phải gật đầu mỉm cười. Không hài lòng sao được khi con số học viên tham dự đã lên đến 990 vị, gồm 207 Uu Bà Tắc, 686 Uu Bà Di và 97 Chư Tăng Ni đến từ 18 quốc gia. Thay vì ngôi thụ động ca bài "*Mồ côi, tội lầm ai oi !*", chúng tôi đã biến đau thương thành hành động. Chả trách gì Hòa Thượng Tánh Thiệt tràn ngập niềm vui hiển lộ trên nụ cười ánh mắt. Tâm trạng của Người như thế nào sẽ được viết rõ trong phần Khai thị sau buổi lễ Khai giảng.

Địa điểm khóa tu học là một trại lính do chính tay Sư Ông quá cố đặt tiền cọc giữ chỗ, có 600 chiếc giường đủ chỗ ăn ngủ cho 600 học viên, chỉ cần làm một bài tính trừ nho nhỏ thôi cũng đủ biết Thầy Quảng Hiền sẽ gặp khó khăn như thế nào khi kiểm thêm chừng ấy chiếc giường xếp trong thời gian ngắn. Nhưng bù lại khung cảnh chung quanh thật tuyệt vời, những rặng núi cao với mây giăng chập chùng, thoai thoái những thảm cỏ xanh mướt chấm điểm một vài con bò đeo lục lạc nằm nhai cỏ một cách thoải mái. Dưới chân núi là một cái hồ với nước trong như vắt bao quanh, ấy thế mà có tên là "*Hồ Đen*" (Schwarzsee) mới lạ. Từ những "*trợ duyên phong thủy*" đó, những con bò Thụy Sĩ đã cho ra nhiều dòng sữa béo ngậy để đưa sản phẩm Sô-cô-la Thụy Sĩ lên hàng nhất nhì thế giới.

Chánh điện trang nghiêm nguyên thủy là một phòng tập thể thao rộng lớn, đã được các bàn tay khéo léo đến nhiệm màu của các Thầy Nguyên Lộc và Thông Trí trang hoàng theo cảnh giới của cõi Tịnh độ Phật A Di Đà. Các cành hoa hồng rực rỡ điểm thêm vài bông hướng

dương, đã được cắm theo dạng chiếc thuyền Bát Nhã đưa người sang bến Giác trông thật hài hòa. Cũng vẫn những bàn tay khéo óc ấy nhưng chẳng ngôi chánh điện nào giống nhau trong mỗi khóa tu, mỗi kỳ mỗi vẻ càng ngày càng hoàn hảo hơn.

Khóa An Cư Kiết Hạ của các Chu Tôn Đức Tăng Ni lần thứ 2 cũng được tổ chức song song với Khóa Tu Học Phật Pháp của các Phật tử Âu Châu, do đó các vị giảng sư "*khét tiếng*" đến từ Hoa Kỳ như Hòa Thượng Thắng Hoan, HT Đồng Tuyên, HT Nguyên Siêu cũng có mặt đầy đủ, làm tăng thêm phẩm chất cho khóa tu kỳ thứ 26 này. Đến từ Âu Châu Pháp quốc có HT Tánh Thiệt, Đức quốc với HT Như Điển, đây là 2 cây cột trụ vững chắc của Giáo Hội Âu Châu. Từ Đan Mạch có HT Quảng Bình với giọng xướng điệu "*Tây Sơn Bình Định*" và bên Ni Chúng có Sư Bà Như Tuấn chùa Phổ Hiền bên Pháp, cùng các Ni Sư Cô các Chùa.

Buổi lễ Khai giảng diễn ra trong bầu không khí trang nghiêm và trầm lắng đầy nước mắt, bao trọn hình ảnh của cố Hòa Thượng Minh Tâm trong những lời phát biểu. Từ Thầy MC Hoằng Khai với "*Vì ám dương cách trở, duyên tu duyên tan nên vắng bóng Cha già*", đến HT Thắng Hoan "*Vì thương ngôi nhà Phật Pháp Âu Châu đã làm vang cho Phật giáo hải ngoại và tinh thần vì đạo vì dân tộc mà mò sang đây*". Hòa Thượng giám luật Như Điển hứa sẽ hướng dẫn "*Giáo Hội mồ côi*" này làm tốt hơn để Sư Ông ở nơi nào đó vui lòng. Thượng Tọa Tâm Huệ phụ trách về giáo dục sẽ để tâm vào Bồ Tát luật.

Buổi chiều trong buổi lễ Khai thị cho khóa tu, HT Tánh Thiệt đã bày tỏ nỗi lòng từ những năm tháng đầu tiên một mình trên xứ người. Từ năm 1989 đi tuyệt thực tại Genève để vận động cho phong trào đón nhận người Việt tỵ nạn tại Đông Nam Á. Đến năm 1990 đã thành lập **Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu tại Oslo** (Na Uy), bắt đầu cho Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu lần thứ nhất cũng tại Fribourg (*Thụy Sĩ*) chỉ có vỏn vẹn 10 vị Thầy và gần 100 học viên. Đến hôm nay khóa 26 cũng tại địa phương này, nhưng con số học viên chắc Thầy năm mơ cũng không dám nghĩ đến, vì với nhiều vấn nạn như thời gian khóa tu vào đầu tháng 7, trẻ em còn đi học. Thầy chỉ cần số người tham dự cõi năm trăm trở lên là lý tưởng lắm rồi; dù để khoe với bậc tôn sư vắng bóng về thành tích của mình. *Ước nguyện thứ 2 của Sư Ông*

Khánh Anh là xây dựng một trung tâm Phật Giáo Việt Nam tại Âu Châu, nghĩa là ngôi chùa Khánh Anh phải hoàn tất vào năm 2015.

Ngày thứ hai của khóa tu sau buổi ăn Quá đường có buổi lễ tưởng niệm **Cố Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Minh Tâm**, với đầy đủ các nghi thức cúng tụng thật trang nghiêm và cảm động. Giữa tuần là ngày Thọ Bồ Tát Giới cho chúng hàng tại gia, sơ sơ cũng lên đến con số hơn 70 vị, làm Hòa Thượng Thái Siêu giật mình cứ ngỡ rằng không thể tổ chức được, vì số ghi tên ngày đầu chỉ có vài 10 vị.

Chương trình tu học vẫn như hằng năm không thay đổi, lớp 1 là **Đại học Oanh Vũ (Hội Thiện hay Ngân hàng Cáp Cố Độc và Bao Gạo cho Khóa tu, tất cả đều do Sư Ông đặt tên không biết đã được cầu chứng chưa ?)**, chia làm 2 lớp 1a và 1b theo lứa tuổi. Lớp 2 cho những người mới đi lần đầu, hay chưa dám tin vào khả năng Phật Pháp của mình. Lớp 3 toàn những khuôn mặt gạo cội của các khóa tu, có vị đã tham dự gần 20 khóa nhưng vẫn chưa đủ can đảm bước vào lớp 4 chỉ dành riêng cho Tăng Ni.

Trước khi đi sâu vào đề tài giảng và các giảng sư của lớp 3, xin được sơ qua thành phần giảng sư của các lớp :

Lớp 1 : bao gồm toàn bộ **Gia Đình Phật tử Âu Châu với ngành Thanh, Thiếu và Đại học Oanh Vũ**, do Thầy Viên Giác tức nhạc sĩ Phi Long của chúng ta đảm trách. Công việc có bù đầu như thế nào không biết, chỉ biết rằng khi gặp Thầy ở đâu cho dù trong lứa trại Huyền Trang 3, hay trên sân khấu buổi văn nghệ cuối khóa, lúc nào cũng thấy Thầy nở nụ cười. Thầy Như Tú chùa Phật Tổ Thích Ca tại Luzern Thụy Sĩ, với khuôn mặt tươi trẻ đã hướng dẫn các em Oanh Vũ với cấp bậc Đại học nên phải giảng bằng tiếng Anh mới hiểu.

Lớp 2 : TT Giác Trí một ngôi sao mới xuất hiện trên nền trời Tu Học Âu Châu. Còn ngôi sao cũ TT Đồng Văn phải về sớm vì Phật sự của chùa nhà, nên nhường lớp cho các Thầy khác. Vì không đủ "*phóng viên Phật trường*" để gửi sang các lớp 2 thu thập tài liệu nên không thể viết nhiều hơn được, chỉ biết rằng ngoài các Thầy Pháp Trú, Minh Đăng và Nguyên Hùng giảng dạy, còn có các giảng sư thuộc hàng "*Tối thượng thừa*" của lớp 3 bổ xứ xuống.

Lớp 3 : đây mới là "*Đỉnh cao trí tuệ*" của khóa tu. Các học viên hiếu học đến nỗi phải đến sớm cả tiếng để giữ chỗ tốt hàng đầu, chỉ cần đến

đúng giờ thôi là cũng đủ đứng ngoài hành lang chỗ mắt tròng vào. Tại sao có hiện tượng đáng yêu như thế ? Đường nói rằng hình bóng Sư Ông ở mãi tận trong cơn về phù hộ cho con siêng đi học. Ấy chính là khả năng giảng dạy thu hút người nghe đến cùng tận của các giảng sư.

- HT **Tháng Hoan** : với tác phẩm "**Những yếu điểm của tư tưởng duy thức**" vang bóng một thời đã khiến Người lãnh án tử hình của nhà nước, chỉ vì tội làm cho trên hai trăm cán bộ nồng cốt của đảng phải khai trừ vì lỡ giác ngộ khi đọc tác phẩm này. Thầy giảng về "**Ý nghĩa và Giá trị tịnh niệm**" cho mọi người hiểu rõ ý nghĩa xác thực để trao truyền lại cho con cháu. Có 3 cách tịnh niệm là : **Đọc Kinh, Tụng Kinh và Trì Kinh**. Tụng để phát huy năng lực trí tuệ mâu nhiệm của Kinh. Trì để giải trừ nghiệp chướng oan khen lâu đời. Tụng niệm phát huy ba năng lực trợ đạo : **Ngôn lực, Tâm lực và Đạo lực**.

- HT **Đồng Tuyên** : vị Thầy chuyên về giới luật đã giảng cho hàng Bồ Tát tại gia và xuất gia về Bồ Tát giới với 10 giới trọng và 48 giới khinh. Sự khác biệt giữa giới cấm uống rượu và không bán rượu nặng nhẹ như thế nào ? Cũng cùng một hành động "**Tay cầm bình rượu túi thơ**", nhưng một đăng tự giết mình còn đăng kia trao rượu để giết người, rồi còn ép thêm câu "**không say không về**" nữa (đây chỉ là lời bàn của người viết). Thầy còn dạy **Kinh Nhất Dạ Hiền Giả** trong **Kinh Trung Bộ** với bài kệ thâm sâu : Quá khứ không truy tìm. Tương lai không ước vọng. Quá khứ đã đoạn tận. Tương lai lại chưa đến. Chỉ có Pháp hiện tại. Tuệ quán chính là đây và Không ai điều đình được. Với đại quán thân chết. Thầy có lối giảng bài cực kỳ lôi cuốn, không thể diễn tả bằng lời, chỉ có thể cảm nhận được khi nghe trực tuyến mà thôi.

- HT **Nguyên Siêu** : năm nay Thầy đổi đề tài, giảng **Kinh Viên Giác** thấy hoa đóm giữa hư không, thấy mặt trăng thứ hai cho lớp 3 và **Kinh Kim Cang** như chiêm bao, như điện chớp, nắng chiều mà cảm nhận thân phận của kiếp người đầy mộng ảo cho lớp 2. Chỉ nghe tựa đề không đã muốn nhảy lớp để được nghe tất cả, nhưng làm thế cuối khóa sẽ thi rớt mà thôi. Nên tập trung vào Kinh Viên Giác để biết "**Tánh Viên Giác sanh ra tất cả pháp** : Chơn Nhu, Bồ Đề, Niết Bàn, Ba la mật". Học Kinh Viên Giác để thấy : "**Tất cả cảnh giới huyền hóa của chúng sanh đều sinh ra trong tâm Viên Giác mâu nhiệm**. Các pháp như huyền có sanh có diệt mà tánh Viên Giác không sanh không diệt". Lý do nào hư không có hoa đóm, chẳng phải do người nhặt mắt nhìn thấy hay sao ?

- HT **Nhu Diễn** : Thầy giảng về **Trung Âm thân sau 49 ngày** sẽ không còn tồn tại và chỉ dẫn cách thức cho người di hộ niệm, nên đứng ở đâu và làm



Lễ dâng sớ Tiển Giác Linh Cố Hoà Thuượng Chủ tịch
trong Khoá Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ 26 tại Fribourg Thụy Sĩ (30/06 - 10/07/2014)

giì cho khỏi sai trái. Tối ky không được đứng ở chân giường vì thần thức sẽ ra bằng lối này, tốt nhất nên đứng hai bên. Về hiện tượng của sự vãng sanh, ai được sanh về hạ phẩm hạ sanh, ấy là những người biết sám hối và phải có thiện hữu tri thức giúp đỡ.

- TT **Tâm Huệ** : tuy đề tài **Duy thức học** của Thầy khá khô khan dễ đưa học viên vào hồn trầm nhiều hơn là thiền định, nhưng Thầy đã cải biến và chuyển hóa phương pháp giảng một cách tài tình khiến cho 6 cái căn bản phiền não như **tham, sân, si, mạn, nghi, ác kiến** trở thành những trận cười thoái mái.

- TT **Thông Trí** : với đề tài **Sám Hối** là điều thiết yếu cho chúng ta. Vì trong cuộc sống không thể tránh khỏi lỗi lầm, nên phương pháp "**thuyết tội**" hay Sám Hối là cách nâng cao đời sống là chuyển hóa nội kết phiền não trong ta. Vậy thì Sám Hối thế nào cho đúng cách đây ? Phải hiểu rõ động lực chánh : **vô minh và tà kiến** nên Sám Hối.

- TT **Hoằng Khai** : giảng về **Pháp bố thí**, pháp này làm không khéo rất dễ bị hiểu lầm. Bố thí mà thiếu Bồ Đề tâm sẽ trở nên hại người, hại mình, là kẻ thù của kiếp thứ 3, nghĩa là khi hướng hết phước sẽ mắc đọa trở thành ma nghiệp. **Bố thí Ba-la-mật** là bố thí thanh tịnh, không thấy vật cúng, không thấy có mình bố thí và không thấy có người nhận.

Lớp 4 của các Tăng Ni cũng phải trì tụng **Kinh Pháp Hoa** nghiêm mật, phải xong bao nhiêu cuốn người viết cũng không dám hỏi. Chỉ nghe được thông báo là **Khóa An Cử Kiết Hạnh** kỳ này thành công mỹ mãn vượt ra ngoài dự tính.

Ngoài ra còn có **một ngày Niệm Phật** và đi Kinh Hành, liên tục 4 xuất

từ 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều do các Tăng Ni luân phiên nhau hướng dẫn.

Đã có công tu học thì phải có thi cuối khóa để tranh giải nhất nhì ba, phần còn lại không thi cũng có bằng tốt nghiệp như hai câu thơ :

Đi thi để biết đề thi. Đi thi để biết phòng thi rồi về.

Giải thủ khoa của lớp 3 năm nay lọt vào tay một chị chuyên gia làm bánh công quả cho chùa Phổ Bảo ở München - Đức quốc. Cám ơn chị đã làm rạng danh cho "**tập đoàn soon chảo**", để thiên hạ không chê bai nhà bếp chúng ta không biết gì về Phật pháp. Năm nay có nhiều biến đổi khá thú vị, giải hàng nhì của lớp 2 lọt vào tay một chị theo đạo Công giáo, nhờ nghe băng giảng của các Thầy trên mạng nên mến mộ đạo Phật và ghi tên đi dự khóa tu học lần đầu tiên. Kết quả thu được ngoài phần thưởng với tượng Quán Âm thật đẹp đeo trên cổ, chị còn quy y với Sư cô Trí Anh chùa Linh Sơn bên Pháp và được Sư phụ cho Pháp danh là Diệu Dược, đi theo xách tráp ấn huyệt cho đại chúng.

Lễ bế giảng được kết thúc thật long trọng trong niềm hân hoan và an lạc của tất cả mọi người, với một liên khúc "**Vui thay với 10 ngày tu học..., vui thay với...**" của Thầy Hoằng Khai (vẫn làm MC), chúng ta biết thêm được nhiều thành tích của **Thầy Quảng Hiền chùa Trí Thủ**, đã liên kết với 3 ngôi chùa ở Thụy Sĩ như chùa Linh Phong và chùa Phật Tổ Thích Ca. Vận động các cửa hàng Á Châu, vận động các Phật tử cúng dường các bao gạo Cấp Cô Độc để trang trải cho các chi phí, đưa bảng chi thu

cuối khóa đến tình trạng thăng dư nhiều hơn dự tưởng. Nhờ đó Thầy Quảng Hiền mới có thêm danh hiệu "**Ông Thầy có phước báu**". Chẳng thế sao bác "**Điều Gạo**" ở chung phòng đã kêu gọi con cháu của mình cúng đến 70 bao gạo để ủng hộ cho Thầy.

Người được tán dương đầu tiên phải là Thầy Quảng Đạo, từ những Bản tin Khánh Anh cho đến những bức tâm thư theo từng diễn biến của Khóa Tu học. Ôi, biết bao công sức, bao tháng ngày làm việc miệt mài, nhưng sao Thầy vẫn không chịu xuống cõi ! Vẫn mang hình dáng của Ngài Di Lặc.

Hòa Thượng Quảng Bình rất thương các em Gia Đình Phật Tử, nhất là đám Đại Học Oanh Vũ cần tiền mua kem và kẹo ăn cho sâu hết cả răng, nên xuất tiền túi ra tặng nghe đâu cũng hoi kha khá lên đến hàng trăm. Sư Cô Diệu Thảo ở Na Uy có may tặng một số quần áo đồng phục cho các em Oanh Vũ.

Ban Y tế năm nay khá hùng hậu đến từ nhiều nước, bên Pháp có Sư Cô Trí Anh ngoài việc chữa bệnh, Cô còn cho tập nhiều động tác dưỡng sinh, khí công để gia tăng sức khỏe, những màn múa ngoài trời với động tác vô tay hát "**A Di Đà Phật**" rồi xoay nghiêng, xoay ngang hát "**Khóc Khóc**", đã tăng thêm sinh khí cho những tấm thân từ đại sấp rệu rã. Ông Lang Trần Hữu Lê của Thụy Sĩ cũng bấm huyệt liền tay, bà con hết đau nhức tạ ơn bằng những thỏi Sô-cô-la béo ngậy, khiến Nhật Hưng cũng có phần và dĩ nhiên tôi nằm bên cạnh chẳng lẽ không có gì ? Bên Anh cũng có bác nào đó khá nổi tiếng trong các khóa tu trước, tên bác chỉ việc đếm từ hai ba bốn đến mười thế nào cũng trùng.

Ban cắt tóc năm đầu năm cổ thiên hạ năm nay chỉ do cô thợ chính hiệu của Thụy Sĩ đảm trách, phần Nhật Hưng bị giải thể phải đi cắt tóc lậu cho những ai đến tận nơi khẩn cầu. Tuy than thở lên ban tổ chức là ê ẩm, nhưng số tiền thu được cũng dường cho Khóa Tu Học lên đến hơn 2 ngàn Euro.

Thi xong, Bế giảng xong phải có mục văn nghệ cuối khóa, đây mới là mấu chốt của các cây Bút Nữ báo Viên Giác (tham dự được 4 cô, trẻ nhất đã hàng 6). Nhân chủ đề buổi văn nghệ "**Thương nhớ Sư Ông**", họ dàn dựng một màn ca vũ nhạc kịch gồm 3 màn với 27 diễn viên đứng chật cả sân khấu, chưa kể quạt, lọng, quan tài... Đạo diễn kiêm đào thương Nhật Hưng nếu không nhờ sự giúp đỡ của

các cây bút khác đã cho vở kịch lấy tựa đề một bài viết : "**Con giông giữa mùa hạ**" tiêu diệu miền cực nhọc từ lâu rồi vì khó khăn quá không đủ sức thực hiện. Chẳng là sau buổi họp mặt thu nhỏ tại nhà Thi Thi ở Bodensee vào giữa tháng sáu, họ quyết địnhchia công việc như sau : Chị Nguyên Hạnh về lại nhà sẽ viết mail xin Hòa Thượng Phương Trưởng cho mượn cây "**Quạt Quốc Sư**" do Hội đồng Tăng Già Thế Giới tại Tích Lan trao tặng, để diễn lại màn trao giải thưởng danh dự cho nhị vị Hòa Thượng đã có công với Phật Pháp. Nếu thành công với cây quạt thứ nhất, Nhật Hưng sẽ hỏi mượn Thầy Quảng Đạo đang cất giữ chiếc quạt thứ hai của Sư Ông. Họ đang đi trên con đường "**viễn ly diên đáo mong tưởng**" lúc nào mà không hay, thế rồi ngay chiều hôm đó chị Nguyên Hạnh báo cáo với mọi người về thành quả của việc mượn "**Quạt Ba Tiêu**" với một giọng nói thật bi đát chen lẫn bi ai : "**Thầy nói chiếc quạt là vật linh thiêng để thờ, chứ không phải đem ra diễn kịch, các em ơi hỏng rồi ! Nhật Hưng đừng mượn chiếc quạt thứ hai nữa**". Để thiên hạ gậm nhấm nỗi buồn một lúc và ăn năn sám hối cho tư tưởng trẻ thơ của mình, Hoa Lan mới từ tốn xin nhận trách nhiệm làm hai cây quạt giả giống y chang như quạt thật nhờ Photoshop phù phép biến hóa khôn lường. Cả bọn mừng rỡ tiến hành tiếp công tác giao việc, Nhật Hưng may quần áo múa; chị Mừng Chi cắt giấy carton làm quan tài tuy thâm tâm chị rất kiêng kỵ chuyện này, nhưng vì Sư Ông chỉ làm tuốt; chị Nguyên Hạnh đến khóa tu lo điều động nhân sự, làm sao kiểm cho ra hai ông không tóc đóng vai hai vị Hòa Thượng. Ôi thôi, thật nhiêu khê với bao chi tiết đoạn trường, nhưng vở kịch diễn ra rất thành công khiến các thành viên trong hội đồng quản trị Bút Nữ phải thốt lên câu : "**Chắc Sư Ông về phù hộ nên làm gì cũng có người giúp**". Câu này chị Phương Quỳnh tượng đắc nhất khi nhìn cỗ kim quan của Sư Ông được một Sư Cô trên chánh điện trang hoàng thật đẹp.

Vì chủ đề "**Thương nhớ Sư Ông**" nên lời ca tiếng nhạc đa phần đều tỏ lòng thương nhớ Sư Ông, có người làm thơ, có người sáng tác nhạc để tưởng nhớ vị Thầy vĩ đại. Bài thơ cuối cùng chấm dứt buổi văn nghệ thật là hay, chẳng những vì lời thơ mà còn vì giọng ngâm miền Trung thật đặc sắc.

Cảm tưởng của các vị tham dự khóa tu đã được người viết thu thập được, nhờ đi trên chuyến xe buýt với

Hòa Thượng Phương Trưởng trở về Đức quốc. Đối với Hòa Thượng, các học viên năm nay quá đúng giờ lên chánh điện quá sớm làm các Thầy đến đúng giờ mà có cảm tưởng như là đi trễ, giày dép đã để ngay ngắn vì lời dọa sẽ bị tịch thu dép nếu quẳng lung tung. Thầy MC Hoằng Khai trong phòng ăn hay nhắc nhở mọi người giữ yên lặng bằng câu, phòng bên kia hơi giống đạo tràng của Bà La Môn. Đa số cảm tưởng của các vị mới đi lần đầu là thích lắm, hứa năm sau sẽ cố gắng sang Strasbourg dự khóa 27. Đạo hữu Quảng Thanh đến từ Hoa Kỳ chấm điểm cho khóa tu này bằng cụm từ "**trên cả tuyệt vời**" nữa.

Trong thời gian tu học là giải bóng đá vô địch thế giới đang xảy ra, khiến các "**Fan**" bóng đá xôn xao tụ tập ở phòng ăn dán mắt vào màn ảnh truyền hình. Một hôm đội tuyển của Đức thắng đội của Pháp trong vòng bán kết, làm Hòa Thượng Đức quốc phải khen Pizza các Chu Tăng Ni đến 96 phần cũng hao Pizza không ít. Đến trận chung kết cuối cùng Đức đấu với Á Căn Đình, cũng có nghĩa là hai Ông Giáo Hoàng chứng kiến trận giao đấu với nhau, may thay trận đấu xảy ra sau khóa tu, chứ không Hòa Thượng Đức quốc lại tốn tiền khao thêm một lần nữa.

Đáng lẽ bài tường thuật về Khóa Tu Học đến đây tạm ngừng bút, nhưng vì một biến cố "**tiền hung hận kiết**" xảy ra mà người viết là "**chứng nhân của thời đại**" nên phải kể thêm đôi dòng. Buổi trưa hôm ấy, sau buổi ăn Quá đường tại chùa Viên Giác có hai xe hơi chở các vị Hòa Thượng đi về trụ xứ. Hướng Bắc lên Đan Mạch có Thầy Pháp Trú chở HT Quảng Bình ngồi trước cùng 3 vị Phật tử ngồi băng sau. Hướng Nam về Viên Đức có Thầy Giác Trí chở HT Như Điển cùng HT Thái Siêu và một Phật tử ngồi băng sau. Người viết đứng trên sân chùa đưa tay các vị, chắp tay chào từng xe lăn bánh rời khuôn viên chùa. Khoảng 2 tiếng sau một tin không may được rỉ tai đến từng người là xe Thầy Pháp Trú bị tai nạn cách Hannover gần 70 cây số, băng sau không sao cả, chỉ người lái xe bị bất tỉnh mà thôi. Nếu mọi người biết tu tập, biết lặng yên và quán sát xem sự việc diễn tiến như thế nào, biết đâu chẳng là tin "**vịt giờ**" hay mức độ chính xác bao nhiêu phần trăm. Không, đằng này họ tiện tay với điện thoại di động loan truyền đi khắp cả thế giới với tốc độ thần tốc, với nguồn tin chính xác là Thầy Pháp Trú đã phiêu diêu miền cực lạc rồi.

Thế là cả đêm hôm ấy có nhiều người bị mất ngủ, người viết bị điện thoại quấy rầy cả đêm. Cô Phật tử trẻ bên Đan Mạch ngồi tụng giới Bồ Tát trong chánh điện chùa Viên Giác, với cặp mắt đỏ hoe thỉnh thoảng lại với tay lấy khăn hý mũi. Người viết đưa mắt đảo qua mà lòng đầy ảo não, tai có nghe Thầy Hạnh Luận đọc giới trọng này với giới khinh kia nhưng lòng đang quán vô thường nghĩ đến Thầy Pháp Trú. Tại sao một vị Thầy trẻ với gương mặt sáng ngời như thế, một tương lai hoằng dương chánh pháp đang mở rộng như thế lại phải ra đi. Không, một ngàn lần không một vạn lần không, Thầy phải sống ! Và sáng hôm sau nghe điện thoại reo, biết Thầy đã về Đan Mạch bình an. A Di Đà Phật. Lối phải ở đây là do nguồn tin thuộc dạng "Té Điện Hòa Thượng" của Ôn Quảng Bình đã điện cho Nguyên Trí : "Con về nói chùa Viên Giác sắp sẵn 2 quan tài..." .

Rồi mọi việc cũng qua đi, nhưng dư âm của 10 ngày tu học vẫn còn đọng mãi trong lòng các học viên, họ hứa sẽ thu xếp công việc để năm sau kéo sang Pháp tu học kỳ thứ 27 tại thành phố Strasbourg, nơi có tòa nhà Quốc hội Âu Châu, nơi mà Sư Ông thân thương của họ hay đến đó biểu tình tuyệt thực đòi nhân quyền.

Trước khi chấm dứt bài viết, xin được trích dẫn hai câu thơ của một vị Cao Tăng nào đó :

Cực lạc, cực khổ song song.

Hai đường cùng cực, biệt đồng đường nào.

Kỷ niệm Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 26 tại Fribourg - Thụy Sĩ. Mùa Hè 2014.

Hoa Lan - Thiện Giới



Chụp hình lưu niệm Khoa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ 26 tại Fribourg - Thụy Sĩ

Đông ấm trời Âu

Dưới chân mây trắng kết ngàn hoa
Vũ trụ càn khôn rực sáng lòa
Học chúng năm châu mong mỏi đợi
Hòa Thượng Ân Sư giáo đạo mầu.

Bốn câu thơ trên gợi lại hình ảnh Sư Ông du phương hóa độ khắp năm châu bắc đường hàng không. Một nối tiếp mang mạch Phật Pháp cũng như một cung đàn trầm bổng của sự sống vạn vật theo vô thường biến chuyển... Nhịp điệu đó đã cuốn đi sự sống của đáng cha lành, một vàng dương hiền dịu, từ hòa ở trời Âu của chúng con.

Hòa Thượng ân sư thương Minh hạ Tâm là một trong những bậc Trưởng Lão thuộc hàng giáo phẩm thế hệ thứ nhất, khai sơn Đạo Pháp tại hải ngoại, chúng con thế hệ kế tiếp được bảo bọc dạy dỗ của chu tôn Thiên Đức với tầm nhìn xa và rộng để phát triển cơ nghiệp Phật Giáo của Đức Bổn Sư Từ Phụ cho nhân loại tại quê người. Đó là bốn phận và trách nhiệm hoằng truyền giáo pháp của chư Tăng Ni nơi đất khách quê người.

Trở về hiện thực, đánh dấu sự vận hành và phát triển xiển dương chánh pháp trên những vùng đất xa lạ sau chuỗi thời gian Sư Ông ra đi. Quanh đây, đâu đâu cũng bàn bạc cảm nhận dư âm của Ngài trong không gian bao la vĩnh hằng thực tại. Thật đúng vậy! Hạnh nguyện của Đức Ngài cũng như vận mệnh của Phật Giáo là hình ảnh thanh tịnh, hòa hợp, độ sanh của Tăng Đoàn Âu Châu, là những sứ giả Như Lai đã được Ngài truyền đạt lại, đã và đang tiếp tục phát triển

mạng mạch của Phật Pháp tại Hải Ngoại ngày nay.

Vạn ức hàm linh say cơn mộng
Pháp giới muôn loài ảo vọng vươn
Đang tự thiêu mình trong ngũ dục
Bốc từ ngọn lửa của tham, sân
Cháy khắp nhơn sinh còn mê muội
Vòng luân hồi xoay dần uyển chuyển
Kim sắc thắm xiển dương diệu lý
Thán kết vòng đai trái thiện nhân
Hoằng hóa lợi sanh cùng gia vụ
Dương van bàn tay dựng đạo tràng
Phục tướng kim thân hoàn chon thể
Chỉ pháp Như Lai phổ chúc chung...

Với núi đồi lồng lộng bao quanh giới trường an cư năm 2014 như ấp út tình thương của Ngài khi vắng bóng đã gửi lại cho đàn con bé nhỏ cho núi rừng tịch tĩnh an lành giữa dòng đời sóng gió cát bụi. Phải chăng lời nhắc nhở thất chúng đệ tử luôn nhất tâm khép mình vào sự tu tập bình lặng như con sông uốn quanh dãy núi xuôi dòng đạo Pháp. Trước khi mãn khóa học ba ngày, mưa báu giáng liên tiếp dường như lời giáo hóa tu học từ kim ngôn, ngọc ngữ của chư Tôn Thiên Đức như được thẩm nhuần ở mỗi học viên và Tăng Ni sinh, nên chư Thiên tán thán cúng dường, hay đó cũng là thông điệp nhahn gửi của Đức Quan Thế Âm rái cam lồ sái tịnh để cứu khổ cõi Ta Bà này !!!

*Non xanh nước biếc đậm ngàn
Cánh chim lộng gió thênh thang dường
về*

*Chiếc thân ngày bạc lượm kề
Đường quê mỏi cánh ngõ về đêm sương
Vu vơ ấm lạnh trùng dương
Hư vô thảng hướng cố hương dãi dẫu
Vô minh biến vọng bể sâu
Chọn như cứu cánh sâu mầu thật chân
Pháp tâm vô ngại thường chọn
Cao minh ngưỡng vọng nguồn cơn vô bờ
Mây giăng thấp thoáng hồn chờ
Liên dài sắc thắm chẳng hồn lụy sau.
Kính bái chư Tôn Đức.*

(An cư Kiết hạ Âu Châu 2014)

Thích Nữ Trí Đắc

"Là con Phật, nếu không nói được những gì Phật nói, hãy im lặng như chánh pháp, đừng nói những lời ác, xuyên tạc, bịa đặt, vu khống, làm tổn hại kẻ khác, nếu không làm được những gì Phật làm, hãy im lặng và lắng nghe, quán sát, học hỏi những thiện tri thức, đừng vọng động làm những điều thương tồn đến tha nhân".

Đức Đạt Lai Lạt Ma

Những ngày Tu Học

Trong chúng ta chắc chưa có ai được lai vãng đến miền Tịnh Độ nhưng thực tế **mười ngày tu học Phật pháp** lần thứ 26 ở Schwarzsee Thụy Sĩ vừa qua, gần như chúng tôi đã chạm tay vào cõi an lạc, thần tiên của miền Tịnh Độ.

**Bạn không tin ư ? Bạn đã bỏ lỡ dịp trong khóa học vừa rồi chẳng ?
Thật đáng tiếc lắm !**

Mười ngày học qua thật nhanh nhưng thực tế chúng tôi đã được sống những ngày rất dài, rất nên thơ, rất hào hứng đầy lợi lạc.

Rất dài vì chúng tôi thức dậy từ 4, 5 giờ sáng trước cả kẻng báo thức, náo nức làm vệ sinh trong những lời chào hỏi buổi sáng rồi khoác áo tràng và chạy qua khu hội trường làm Chánh điện, (vì có những hôm trời mưa mà ít ai đem theo nón dù nên phải chạy chứ sao !) có lẽ do tha lực của một tập thể Tăng Ni hùng hậu, của những tấm lòng Phật tử hướng về Đức Thế Tôn nên không chầu kinh sáng nào vắng vẻ, ngược lại có thầy còn... giật mình vì các thầy đến sớm năm ba phút trước giờ lễ nhưng khi bước vào đã thấy cả một đạo tràng Phật tử trang nghiêm ngồi thứ tự trong thế thiền tịnh chờ... nghe kinh và đọc kinh !

Các vị nào không tham dự khóa học năm nay là một sự thiệt thòi rất lớn vì không được nghe những thời kinh tụng thật hay của các thầy. Những chầu kinh buổi sáng thật tráng lệ, chánh điện rực rỡ và trang trọng, càng uy nghi hơn là sắc áo và sự hiện diện của các vị cao tăng, các tăng ni từ khắp nơi hội tụ, tấm lòng hi sinh và dấn thân của họ cho Phật pháp cùng với thành quả từ những ngày đầu đầy gian khổ đến nay là một minh chứng cho tấm lòng trọn đạo và thực sự vừa là chỗ dựa vừa là kim chỉ nam giúp Phật tử nương theo chánh pháp học và hành theo lời chư Phật.

Những thời kinh như suối nguồn gột rửa các lo toan còn chấp chới trong tâm hồn chao đảo của chúng sinh, giọng tụng niệm trầm bổng của các thầy cùng tiếng trống, tiếng phách bay lượn trong không gian như nâng dắt những hạnh nguyện của Phật tử đến gần hơn với Đức Thế Tôn, khi Phật tử hòa chung lời tụng niệm, thời gian hình như chững lại, tiếng chim ngoài sân, tiếng lá xào xác định lại để lời kinh trầm bổng

bay vào không trung tinh khiết của một ngày mới...

Bạn hãy tưởng tượng đi có cõi trần gian nào trong sạch và an lạc hơn thời điểm đó ?

Rất dài vì chúng tôi đã sống thực từng giây từng phút. Từng giây thiền tịnh làm trôi đi bao vọng tưởng, chỉ còn sự tự tại với thời khắc đang là, mình đang là mình, của thanh khiết trong không gian yên tĩnh tuyệt vời của núi của đồi của mặt hồ bình yên, trong không khí trong lành, bên những đạo hữu cùng tấm lòng học đạo, ai cũng để lại ngoái phố, ở nhà mọi tính toan, trần trở, khi đến đây chỉ có Phật có thầy và bạn hữu khắp nơi cùng sự nghĩ tưởng đến trời người của chúng ta : **Đức Thích Ca Mâu Ni.**

Chúng tôi bơi lặn trong thời gian vô nhiễm của tự tại, không có phút giây giờ giác trôi qua mà chỉ có những lời kinh đang trôi từ quá khứ hay vị lai cho chúng tôi niềm tin Phật sẽ thành, thời gian như không trôi vì những bài thuyết pháp của các thầy làm vỡ từng mảng vô minh trong tâm thức, làm chúng tôi nhận chân ra những vùng sáng thiêng liêng đã và đang tồn tại bất chấp có hay không cái tôi hạn hẹp này. Không chỉ vậy chúng tôi còn liên tục vỡ tan trong những tràng cười bất tận với những bài giảng của các **thầy Thái Siêu, thầy Nguyên Hùng, thầy Tâm Huệ, thầy Pháp Trú, thầy Giác Trí, thầy Hoằng Khai, thầy Thông Trí ...v.v** (con xin các thầy dạy lớp khác hoan hỉ vì không biết các thầy có đem vào lớp các trận bão cười như ở lớp con không, mặt khác với một "ma mói" như con, con không nhớ hết tên các thầy, nam mô Hoan Hỉ Tạng Bồ tát, mỗi người mỗi khác !) các thầy đã giảng bài "**lý duyên khởi**", "**NGÃ**", "**Pháp môn tịnh độ**" "**cách tu**" "**phương pháp diệt trừ phiền gián**," **lắng nghe và giải thoát**"...vv... Từ các bài giảng các thầy đã đưa đạo vào đời và từ đời những bài học đạo, những thực tế cuộc đời thường là hình ảnh của ai đó trong đám chúng sinh đang hiện diện còn bộn bề phiền muộn, tham sân si nhưng qua lắng kính từ bi của nhà Phật tất cả đều đáng thương hơn đáng ghét, đáng giận, càng đáng được độ trì để mau về bờ giác.

Rất dài vì dù chỉ chừng ấy thời gian như thường nhật nhưng khi đất trời còn tinh khiết trong sương mai và gió lạnh chúng tôi đón ngày mới bằng những bài kinh tụng, sự cộng hưởng những lời tụng niệm của chư

Tăng Ni và Phật tử trong không gian khoáng đạt đó làm cho lời kinh như những áng mây phiêu diêu nâng dẫn mọi người triền miên trong một niềm an lạc.

Nhưng sự an lạc cũng không thể vô cùng khi tiếng chuông hồi hướng vang lên, chúng tôi trở lại sinh hoạt của một ngày bình thường, kẻ chấp tác giúp nhà ăn, người làm vệ sinh các nơi, những người lớn tuổi được miễn chấp tác thì lang thang tản bộ ra bên hồ hay men theo những đường mòn xanh bóng cây thư giãn... cũng có nhóm theo các Sư cô tập thể dục sáng, múa may quay cuồng các động tác làm giảm gân cốt hay khích lệ tim mạch hoạt động bền bỉ hơn.

Còn ai có vấn đề này khác về xương khớp hoặc vài bệnh lý của tuổi tác thì đã có một ban y tế của các Sư cô và các y bác sĩ đông y luôn nhiệt tình giúp đỡ. Song song với các sinh hoạt đó bộ phận ẩm thực cũng túc tít, tất bật với ba bữa ăn trong ngày, khu nhà bếp rộng rãi thoáng đãng và đầy đủ vật dụng nên việc nấu ăn cho gần cả ngàn người vẫn trôi chảy, đúng giờ giấc.

Và cũng xin được tán thán bộ phận ẩm thực đã nấu ăn rất ngon trong suốt khóa học, buổi chiều còn có chè, nhưng có lẽ người viết bài này đặc biệt cảm ơn nhà bếp vì có mấy ngày trực tiếp các chầu bóng đá Worldcup, các fan hâm mộ sau một ngày tụng kinh, học pháp vẫn... thức khuya theo dõi các trận đấu, vậy mà thật không ngờ hôm nào nhà bếp cũng... còn đủ thứ đồ ăn để bà con ăn... ca ba !

Chỉ mười ngày học nhưng tôi có cảm giác là rất nhiều ngày nhiều tháng, những bài giảng của các thầy mở ra những cánh cửa cho ta thấy những đại lộ Phật pháp thênh thang, vì thời gian hạn hẹp các thầy chỉ có thể lướt qua trên bè nổi, dù vậy chúng tôi thật sự như được dự vào một thế giới mới mẻ, trang bị thêm cho người học Phật những kiến thức để làm hành trang tu tập, không chỉ kiến thức về Phật pháp mà còn có những câu văn, câu thơ nói về đạo rất hay khiến sự cảm nhận các lý thuyết tưởng chừng khô khan lại vô cùng mượt mà và đi sâu vào tâm khảm. Thật vậy nếu các thầy giảng các pháp để cho hiểu thì hiểu rồi sẽ rất dễ quên vì thời gian trôi qua, vì tuổi tác và vì hàng đồng sự đời sau những

ngày tu học sẽ tiếp tục tràn lấp vào mỗi chúng ta, nhưng các câu pháp bằng thơ, các bài thơ nói pháp thì tự nhiên nó dính vào tâm trí bằng các hình ảnh của ngôn ngữ trác tuyệt, sự tượng thanh và tượng hình của ngôn ngữ. Như bài kệ :

Nhất bát thiên gia phan

Thân cõ vạn lý du

Kỳ vi sinh tử sự

Giáo hóa độ xuân thu.

Hình ảnh của một nhà sư vừa cô đơn vừa bi tráng nhưng rất oai nghi trong sự dấn thân cho Phật pháp.

Hay bài thơ :

LÊN NON VÙI HẠT BỒ ĐỀ

Xôn xao để lại dưới kia bụi trần

Ngàn xưa mây bạc thong dong

Ngàn sau trăng chiếu vào lòng biển
xanh

Bao quanh bốn núi vạn cây rừng.

TỈNH GIÁC AI NGỜ MUÔN PHÁP KHÔNG

May thay đã có lửa ba cảng

Vượt thẳng đường lên đỉnh tuyệt
cùng.

Bài thơ này hay một nhưng qua giọng ngâm của thầy Pháp Trú thì bài thơ hay đến mười đến một trăm... thậm chí là trên cả tuyệt vời !

Chỉ một bài thơ 8 câu 56 chữ mà có thể đã tóm tắt được cốt túy của Đạo Pháp : và vẽ ra hình ảnh con đường của người xưa đi đến chỗ ngộ đạo với đầy những hệ lụy mà nếu không có chánh pháp chắc sẽ mãi là

một đường đi không đến...

Trong quá trình giảng dạy có mấy câu mà các thầy ưa nhắc đi nháy lại để minh họa cho lời giảng, không học mà tự nhiên... nhớ vì âm điệu của câu chữ mà nhớ thì... hiểu... hiểu thì... ngộ ! như : **bình thường tâm thi đạo**, hay **ưng vó sở trụ nhi sinh kỳ tâm hoặc vân tại thanh thiên thủy tại bình**, ngay cả câu kinh dài lòng thông nhưng lại nghiệp tâm ngay như :

Nhất thiết hữu vi pháp; như mong, huyền, bào ánh

Như lộ diệc như diễn, ưng tác như thi quán...

V..v... cũng có câu mà tôi còn lوم cõi lẽ hôm nào có dịp gặp các thầy sẽ thỉnh thị lại như : **Lục tự Di Đà vô biệt niệm, bất lao đàm chỉ đáo Tây Phương.**

Mười ngày cùng sống với đạo hữu, đọc kinh, nghe kinh nghe pháp với các thầy, quá ngắn ngủi nhưng lợi lạc từ những ngày ấy chan hòa trong tâm hồn, nâng đỡ những bước đồi theo con đường đạo, đồi sống không còn nặng nề những phiền não, hờn thua. Những người bạn đạo dù ở khắp mọi nơi nhưng cùng chung điểm đến nên dễ chan hòa, ai cũng cố... bớt sân si để... đúng bài bản Phật pháp, cũng có nhiều người tu tướng hơn tu tâm nhưng có còn hơn không rồi dần dần họ sẽ nhận ra điều đó để điều chỉnh lại, nhưng nói chung tất cả mọi người rất dễ thương, tôi có cảm giác ai cũng nhẹ nhàng hơn khi đặt chân vào nơi tu học, vì khi đến với Phật mọi người cảm thấy được bình đẳng hơn, được nương tựa vào đắng từ bi để người ban thêm

cho sức mạnh và trí tuệ, nương tựa vào đắng từ bi để tha lực của người sẽ trợ duyên cho mình trên bước đường tu tập.

Tôi tự nghĩ : mười ngày thật sự là con số quá khiêm nhường nhưng chắc chắn nó giúp cho những người con Phật được gần thầy gần Pháp, những đạo hữu trao cho nhau một sức mạnh tâm linh trên bước đường học và hành đạo vào thực tế đời sống của mình, nếu một năm có vài lần mười ngày như thế này thì cái chuyện não lòng khi thốt lên câu : **thiên tri thức khó gấp, hảo đạo tràng khó tầm sê** dần dần bị xóa sổ. Trong lớp hai của khóa học vừa rồi của chúng tôi có đủ mọi lứa tuổi và đặc biệt rất chuyên tâm học Pháp, đi sớm, không bỏ một buổi học nào, và trao đổi suy nghĩ, thắc mắc...v.v... ai cũng thiết tha cầu đạo, học Pháp, các thầy giảng hay, kiến thức sâu sắc, dí dỏm và phong phú nên một ngày ba thời học đối với chúng tôi cũng chưa... thấm gì !

Mười ngày rời cũng trôi qua, ngày về có nao lòng nhưng mọi người giữ trên môi nụ cười và tâm bình an, có thọ là có khổ, đã thọ sự an lạc của mười ngày qua thì bây giờ phải thọ cái bùi ngùi của sự chia lìa, các anh chị Phật tử ở Thụy Sĩ đã đón và đưa chúng tôi khi đến khi về rất chu đáo và nhiệt tình. Khi chúng tôi lên xe vẫn còn thấy thầy Thông Trí và thầy Hoằng Khai tiên đưa các đoàn và thu xếp các chuyện còn lại của khóa học, (*quên ghé qua Văn phòng để coi còn thầy Thích Quảng Đạo trong góc phòng như mọi hôm không*) biết bao giờ mới tập được cái cảm giác "*nghiệp hết tình không*" của đức Phật để giữ những cơn sóng tâm không lao xao chộn rộn !

Mười ngày đã trôi qua, đã trở về trú xứ và cũng đã hòa nhịp lại với công việc và đời sống thường nhật, nhưng là một sự hòa nhập bằng quán tính còn tâm tưởng thì vẫn còn phiêu diêu đâu đó trong những bài Pháp, trong lời giảng của các thầy, trong không gian xanh và trong của Schwarzsee, trong tình cảm với các đạo hữu vừa mới quen... Lao xao các vọng niệm... phải ráng quên cái trang trọng chan hòa của những thời kinh sớm với các thầy và đạo hữu để không hụt hẫng khi trở về sự tịch lặng mỗi ngày trước bàn thờ Phật một mình của mình... làm một "**thân cõ vạn lý du...**" ! Các thầy vạn lý du vì hoằng pháp còn ta cũng đằng đằng một vạn lý du từ tâm động đến tâm an !

Phật tử Đồng Hạnh

